

Bảng 26 chữ cái tiếng Anh A–Z

File gồm 2 mẫu bảng:

- **Mẫu 1 – Bảng chữ cái tiếng Anh có phiên âm IPA:** Tổng hợp 26 chữ cái in hoa, in thường cùng phiên âm Anh–Anh và Anh–Mỹ, giúp người học tra cứu và luyện đọc tên chữ cái chính xác.
- **Mẫu 2 – Bảng chữ cái tiếng Anh có hình ảnh minh họa:** Trình bày 26 chữ cái A–Z kết hợp phiên âm IPA, từ vựng tiếng Anh và hình ảnh hoạt hình sinh động, giúp trẻ dễ nhận diện và ghi nhớ.

Cách sử dụng: Phụ huynh và giáo viên có thể dùng bảng IPA để hướng dẫn phát âm, kết hợp bảng minh họa để giúp trẻ liên hệ chữ cái với từ vựng. Có thể in PDF khổ A4 để học tại nhà, sử dụng trong lớp hoặc dán tại góc học tập.

BẢNG 26 CHỮ CÁI TIẾNG ANH A–Z (cho người lớn)

Chữ hoa	Chữ thường	IPA Anh–Anh	IPA Anh–Mỹ
A	a	/eɪ/	/eɪ/
B	b	/bi:/	/bi:/
C	c	/si:/	/si:/
D	d	/di:/	/di:/
E	e	/i:/	/i:/
F	f	/ef/	/ef/
G	g	/dʒi:/	/dʒi:/
H	h	/etʃ/	/etʃ/
I	i	/aɪ/	/aɪ/
J	j	/dʒeɪ/	/dʒeɪ/
K	k	/keɪ/	/keɪ/
L	l	/el/	/el/
M	m	/em/	/em/
N	n	/en/	/en/
O	o	/əʊ/	/oʊ/
P	p	/pi:/	/pi:/
Q	q	/kju:/	/kju:/
R	r	/ɑ:/	/ɑ:r/
S	s	/es/	/es/
T	t	/ti:/	/ti:/
U	u	/ju:/	/ju:/
V	v	/vi:/	/vi:/
W	w	/'dʌbəl.ju:/	/'dʌbəl.ju:/
X	x	/eks/	/eks/
Y	y	/waɪ/	/waɪ/
Z	z	/zed/	/zi:/

BẢNG CHỮ CÁI TIẾNG ANH A-Z CHO BÉ

♥ Có phiên âm IPA • Dễ nhìn • Dễ học ♥

A a

/eɪ/



apple

B b

/bi:/



ball

C c

/si:/



cat

D d

/di:/



dog

E e

/i:/



egg

F f

/ef/



fish

G g

/dʒi:/



grapes

H h

/eɪtʃ/



hat

I i

/aɪ/



ice cream

J j

/dʒeɪ/



juice

K k

/keɪ/



kite

L l

/el/



lion

M m

/em/



moon

N n

/en/



nest

O o

/əʊ/



orange

P p

/pi:/



panda

Q q

/kju:/



queen

R r

/ɑ:(r)/



rabbit

S s

/es/



sun

T t

/ti:/



tiger

U u

/ju:/



umbrella

V v

/vi:/



van

W w

/'dʌbəl.ju:/



watermelon

X x

/eks/



xylophone

Y y

/wai/



yo-yo

Z z

/zed/ hoặc /zi:/



zebra



Lưu ý: Tên chữ cái khác với âm trong từ.
Ví dụ: **A** đọc là /eɪ/, nhưng trong **apple** âm đầu là /æ/.